

Số: 49/2020/QĐST-HNGĐ

Kiến Xương, ngày 01 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 58/2020/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Th**, sinh năm 1999.

- Bị đơn: Anh **Bùi Tiến Th**, sinh năm 1995

Đều ở địa chỉ: Thôn L, xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55,81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2020;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa Chị Nguyễn Thị Th và anh Bùi Tiến Th.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Bùi Tuệ A và Bùi Lâm A cùng sinh ngày 09/4/2018, anh Bùi Tiến Th góp tiền cấp dưỡng nuôi con cùng chị Thúy là 3.000.000đồng/tháng/2con đến khi hai con đủ 18 tuổi. Anh Th được quyền thăm nom con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và tự nguyện nộp thay anh Bùi Tiến Th 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Chuyển số tiền tạm ứng án phí chị Th đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0001590 ngày 18/5/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiên Xương, tỉnh Thái Bình thành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS h.K;
- UBND xã Q;
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

(đã ký)

Vũ Đông Giang

